

-----***-----

-----***-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Phân tích hoạt động kinh doanh (Business Operarion Analysis)**
- Mã học phần: DQK.01.10
- Số tín chỉ: 02
- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức ngành, bắt buộc
- Đối tượng học: Sinh viên ngành Kinh doanh thương mại
- Học phần học trước: Không
- Học phần song hành: Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 26 tiết
 - + Bài tập, kiểm tra: 2 tiết
 - + Bài tập, thảo luận nhóm: 8 tiết
 - + Tự học: 60 tiết
- Bộ môn phụ trách học phần: Kinh doanh thương mại
- Giảng viên phụ trách học phần:
+ *TS. Nguyễn Thông Thái*
Chức danh: Trưởng bộ môn KDTM
Email: nguyenthongthai@fbu.edu.vn

2. Các môn học tiên quyết: Không

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu chung

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về phân tích hoạt động kinh doanh, nội dung và phương pháp, tổ chức công tác phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; vận dụng được kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động phân tích hoạt động kinh doanh tại các doanh nghiệp, giải quyết các vấn đề, các tình huống phát sinh; trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, phân biện và đưa ra các giải pháp tư vấn để quản lý, điều hành, đánh giá hoạt động phân tích chuyên môn trong doanh nghiệp; rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu; tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Có kiến thức chuyên sâu về phân tích hoạt động kinh doanh như: các nội dung, tiến trình phân tích, các công cụ, kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính nhằm đánh giá một

cách sâu, rộng tình hình hoạt động của doanh nghiệp, đưa ra những lựa chọn, quyết định hợp lý cho doanh nghiệp.

Có khả năng nhận diện được các cơ hội, rủi ro đến hoạt động của doanh nghiệp và các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tổng hợp được các thông tin về hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp để ra quyết định.

Đánh giá các số liệu, thực hiện ra các quyết định cần thiết để gia tăng giá trị cho tổ chức.

Tự học, tìm tòi và sáng tạo, khả năng chịu áp lực công việc và giải quyết các vấn đề phát sinh, tự tin và kiên trì theo đuổi mục tiêu.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO– Courses Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

CLO1: Vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ thuật phân tích để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động phân tích kinh tế tại các doanh nghiệp để giải quyết các vấn đề, các tình huống phát sinh.

CLO2: Nhận diện được các cơ hội, rủi ro đến hoạt động của doanh nghiệp và các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

CLO3: Sử dụng các công cụ, kỹ thuật, phương pháp phân tích, thực hiện ra các quyết định cần thiết để gia tăng giá trị cho tổ chức.

CLO4: Tổng hợp được các thông tin về hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp để ra quyết định.

CLO5: Làm việc khoa học, sáng tạo, có tư duy, có khả năng tự học, hình thành quan điểm đúng đắn về nghề nghiệp.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1				H								
CLO2					H							
CLO3						H						
CLO4									H			
CLO5											H	
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HP				H	H	H			H		H	

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Phương pháp thuyết giảng	M	M	M		
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H	M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Phương pháp đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Chuyên cần (mức độ đầy đủ tham gia các buổi học, bài tập về nhà, tự học, phát biểu, thái độ học độ)	M	M	M	M	H
Viết (tự luận, trắc nghiệm)	H	H	H	H	M
Thực hành phân tích số liệu, thảo luận, tình huống	H	H	H	H	M

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Tài liệu học tập:

Tài liệu bắt buộc:

Giáo trình “Phân tích kinh tế doanh nghiệp” – PGS.TS Nguyễn Quang Hùng – NXB Thống kê, 2019.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình “Phân tích kinh doanh” – GS, TS. Nguyễn Văn Công - NXB Đại học kinh tế quốc dân, 2013.

7. Mô tả học phần:

Phân tích hoạt động kinh doanh là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành bắt buộc dành cho sinh viên ngành QTKD. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về phân tích hoạt động kinh doanh, nội dung và phương pháp, tổ chức công tác phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; vận dụng được kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động phân tích hoạt động kinh doanh tại các doanh nghiệp, giải quyết các vấn đề, các tình huống phát sinh; trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, phản biện, thuyết trình và đưa ra các giải pháp tư vấn đề quản lý, điều hành, đánh giá hoạt động phân tích chuyên môn trong doanh nghiệp; rèn

luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu; tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

8. Nội dung chi tiết học phần

	Bài dạy	Nội dung giảng dạy				CDR	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		L T	TH, TL	K T	Tự học	(CLO)		
Bài 1	<p>Giới thiệu về mục tiêu, vị trí, tài liệu tham khảo của học phần; Công bố cách thức, phương pháp đánh giá của Học phần; Chia nhóm và phổ biến cách thức tổ chức nhóm.</p> <p>Chương 1: Tổng quan về phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.1. Khái niệm, vai trò của phân tích hoạt động kinh doanh.</p> <p>1.1.1. Khái niệm và đối tượng của phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.1.2. Vai trò của phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.2. Nhiệm vụ của phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.3. Các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên</p>	3	0	0	5	CLO1 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến, xây dựng bài; làm bài tập trên lớp
Bài 2	<p>1.4. Các hình thức phân tích và tổ chức công tác phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.4.1. Các hình thức phân tích hoạt động kinh doanh</p> <p>1.4.2. Tổ chức công tác phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp</p> <p>1.5. Hệ thống thông tin sử dụng trong phân tích hoạt</p>	3	0	0	5	CLO1 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề, Thảo luận	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu

	<i>động kinh doanh</i> Giao nhiệm vụ về nhà cho sinh viên							
Bài 3	CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM 2.1. Nhiệm vụ và nguồn tài liệu phân tích 2.1.1 Nhiệm vụ phân tích 2.1.2 Nguồn tài liệu phân tích 2.2. Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 2.2.1. Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch giá thành toàn bộ sản phẩm 2.2.2. Phân tích tình hình thực hiện nhiệm vụ hạ giá thành sản phẩm so sánh được 2.2.3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chỉ tiêu mức hạ và tỷ lệ hạ giá thành 2.2.4. Phân tích tình hình thực hiện chỉ tiêu chi phí trên 1000đ giá trị sản phẩm hàng hóa	2	1	0	5	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến, xây dựng bài, làm bài tập theo yêu cầu
Bài 4	2.3. Phân tích chi phí kinh doanh thương mại 2.3.1. Phân tích tổng quát chi phí kinh doanh thương mại 2.3.2. Phân tích chi phí kinh doanh thương mại theo các chức năng hoạt động 2.3.3. Phân tích chi phí kinh doanh theo đơn vị trực thuộc 2.3.4. Phân tích chi phí tiền lương Làm bài tập chương 2	2	1	0	5	CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm.	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, Thảo luận nhóm.
Bài 5	CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TIÊU THỤ 3.1. Nhiệm vụ và nguồn tài	3	0	0	5	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn,	SV đọc trước tài liệu tham

	<p>liệu phân tích</p> <p>3.1 1. Nhiệm vụ phân tích</p> <p>3.1.2. Nguồn tài liệu phân tích</p> <p>3.2. Phân tích tình hình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa</p> <p>3.2.1. Phân tích xu hướng doanh thu tiêu thụ qua một thời kỳ</p> <p>3.2.2. Phân tích cơ cấu và sự biến động của doanh thu tiêu thụ</p> <p>3.2.3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu tiêu thụ</p>						Giải quyết vấn đề	khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến, xây dựng bài, làm bài tập theo yêu cầu
Bài 6	<p>3.3. Phân tích hoạt động xuất khẩu</p> <p>3.3.1. Đặc điểm của kinh doanh xuất khẩu và nhiệm vụ phân tích</p> <p>3.3.2. Phân tích xu hướng doanh thu xuất khẩu qua một thời kỳ</p> <p>3.3.3. Phân tích cơ cấu và sự biến động của doanh thu xuất khẩu</p> <p>3.3.4 Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu xuất khẩu</p> <p>3.3.5. Phân tích hiệu quả của hợp đồng xuất khẩu.</p> <p>Làm bài tập chương 3</p>	2	1	0	5	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm.	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, Thảo luận nhóm.
Bài 7	<p>CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KINH DOANH</p> <p>4.1. Nhiệm vụ và nguồn tài liệu phân tích</p> <p>4.1 1. Nhiệm vụ phân tích</p> <p>4.1.2. Nguồn tài liệu phân tích</p> <p>4.2. Các chỉ tiêu phản ánh kết quả kinh doanh và phương pháp xác định</p> <p>Bài kiểm tra</p>	2	0	1	5	CLO1 CLO3 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề,	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, làm bài kiểm

								tra.
Bài 8	<p>4.3 Phân tích kết quả kinh doanh</p> <p>4.3.1. Phân tích kết quả kinh doanh theo nguồn hình thành</p> <p>4.3.2. Phân tích khái quát kết quả hoạt động kinh doanh</p> <p>4.3.3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh</p> <p>4.4. Phân tích kết quả hoạt động tài chính</p> <p>4.4.1 Phân tích kết quả hoạt động tài chính</p> <p>4.4.2 Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới kết quả hoạt động đầu tư tài chính</p>	3	0	0	5	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề,	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, làm bài tập theo yêu cầu.
Bài 9	<p>4.5. Phân tích kết quả khác</p> <p>4.6. Phân tích kết quả kinh doanh theo các đơn vị trực thuộc</p> <p>CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>5.1. Khái niệm về tài chính doanh nghiệp</p> <p>5.2. Nhiệm vụ và nguồn tài liệu phân tích</p> <p>5.2.1 Nhiệm vụ phân tích</p> <p>5.2.2 Nguồn tài liệu phân tích</p> <p>Làm bài tập chương 4</p>	2	1	0	5	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề,	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, làm bài tập theo yêu cầu.
Bài 10	<p>5.3. Phân tích khái quát tình hình tài chính</p> <p>5.3.1 Phân tích khái quát cơ cấu và sự biến động của tài sản.</p> <p>5.3.2. Phân tích khái quát cơ cấu và sự biến động của nguồn vốn</p> <p>5.3.2. Phân tích mối quan hệ giữa tài sản và nguồn vốn</p>	2	0	1	5	CLO1 CLO3 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu.

	<p>5.4. Phân tích tình hình tài sản ngắn hạn.</p> <p>5.4.1. Phân tích tổng hợp tài sản ngắn hạn</p> <p>5.4.2. Phân tích chi tiết tài sản ngắn hạn</p> <p>Làm bài kiểm tra số 2</p>							
Bài 11	<p>5.5. Phân tích tình hình và khả năng thanh toán</p> <p>5.5.1. Phân tích tình hình thanh toán</p> <p>5.5.2. Phân tích khả năng thanh toán</p> <p>5.6. Phân tích hiệu quả kinh doanh</p> <p>5.6.1. Khái niệm hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh và ý nghĩa phân tích</p> <p>5.6.2. Hệ thống các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh</p> <p>Bài tập chương 5</p>	2	1	0	5	CLO1 CLO3 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước tài liệu tham khảo, sưu tầm tài liệu thực tế; Tham gia phát biểu, làm bài tập trên lớp
Bài 12	<p>Làm bài tập tổng hợp</p> <p>Ôn tập và phụ đạo</p>	0	3	0	0	CLO2 CLO3 CLO4	Phát vấn, Giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	SV làm bài tập và trình bày kết quả trước lớp
Tổng		26	8	2	60			

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

* Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

* Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
--------------------	-----------	--

1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. • Sinh viên tích cực phát biểu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.
3. Kiểm tra giữa kỳ (tự luận) (2 bài) (50 phút)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Ghi nhớ kiến thức đã học. • Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (tự luận, trắc nghiệm) (60 phút)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên nghiên cứu kỹ các yêu cầu của bài tập cần đạt. • Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. • Liên hệ thực tế các nội dung được yêu cầu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. • Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả mức chất lượng
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.
Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.

Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.

10.3. Chính sách trong đánh giá chuyên cần

- Sinh viên vắng mặt quá 20% số buổi sẽ không được làm bài thi kết thúc học phần.
- Có điểm thưởng cho sinh viên tích cực phát biểu, ham học hỏi, có sự sáng tạo trong thảo luận, tranh biện.

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019.

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương





TS. Phạm Phan Dũng

TS. Nguyễn Thông Thái

TS. Nguyễn Thông Thái